

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính;

Để công tác quản lý nhà nước về hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về khoáng sản, pháp luật khác có liên quan và Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ (*dưới đây viết tắt là Nghị định số 158/2016/NĐ-CP*).

Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang ban hành kế hoạch thực hiện Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai toàn diện, kịp thời Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ, đưa công tác quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh có hiệu lực, hiệu quả.

- Nâng cao nhận thức và ý thức tự giác chấp hành pháp luật về khoáng sản của cơ quan, đơn vị, cán bộ, nhân dân và tổ chức, cá nhân có hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

2. Yêu cầu

- Thực hiện đầy đủ và cụ thể hóa một số quy định thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của UBND cấp tỉnh theo quy định tại Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ.

- Xác định nội dung công việc, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, chính quyền địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan trong lĩnh vực khoáng sản.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ

Các cơ quan, đơn vị chức năng có liên quan có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, và tổ chức, cá nhân được cấp phép hoạt động khoáng sản thực hiện:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương liên quan thực hiện:

+ Tiến hành ngay việc rà soát, tham mưu cho UBND tỉnh ban hành các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định của UBND tỉnh có liên quan đến lĩnh vực khoáng sản không còn phù hợp với nội dung quy định tại Nghị định số 158/2016/NĐ-CP;

+ Tham mưu cho UBND tỉnh việc lập hoặc điều chỉnh Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản của tỉnh (trừ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn) để trình HĐND tỉnh thông qua theo quy định;

+ Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan điều chỉnh, bổ sung, trình UBND tỉnh phê duyệt Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh Hà Giang, với định mức chi theo Thông tư số 136/2017/TT-BTC ngày 22/12/2017 của Bộ Tài chính quy định lập, quản lý, sử dụng kinh phí chi hoạt động kinh tế đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường.

- *Tiến độ thực hiện:* Trong năm 2018 và các năm tiếp theo.

2. Sở Công Thương:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện:

+ Rà soát, đánh giá lại các quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản của tỉnh (trừ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn) đã được UBND tỉnh ban hành;

+ Lập báo cáo về tình hình quản lý, thực hiện quy hoạch khoáng sản (trừ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn) trên địa bàn tỉnh gửi UBND tỉnh.

- *Tiến độ thực hiện:* Trong năm 2018.

3. Sở Xây dựng:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện:

+ Tham mưu cho UBND tỉnh điều chỉnh Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn của tỉnh để trình HĐND tỉnh thông qua theo quy định của Luật Khoáng sản và Nghị định số 158/2016/NĐ-CP;

+ Tổ chức thẩm định chặt chẽ thiết kế cơ sở các dự án đầu tư, báo cáo kinh tế kỹ thuật khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng, vật liệu xây dựng thông thường và than bùn theo quy định của pháp luật;

+ Hàng năm, lập báo cáo về tình hình quản lý, thực hiện quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn trên địa bàn tỉnh gửi UBND tỉnh.

- *Tiến độ thực hiện:* Trong năm 2018 và các năm tiếp theo.

4. Sở Tài chính:

- *Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện:*

+ Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh hàng năm; kịp thời điều chỉnh bảng giá tính thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường trong hoạt động khoáng sản theo quy định;

+ Hướng dẫn cho UBND cấp huyện, cùng các cơ quan liên quan về kinh phí chi từ nguồn ngân sách cho công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác theo Thông tư số 136/2017/TT-BTC ngày 22/12/2017 của Bộ Tài chính quy định lập, quản lý, sử dụng kinh phí chi hoạt động kinh tế đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường.

+ Căn cứ thực tế nguồn thu hàng năm từ hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh, chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua dự toán chi ngân sách hỗ trợ để nâng cấp, cải tạo các hạng mục công trình cho địa phương nơi có khoáng sản được khai thác theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP.

- *Tiến độ thực hiện:* Trong năm 2018 và các năm tiếp theo.

5. Sở Tư pháp (cơ quan thường trực Hội đồng giáo dục pháp luật):

- Chủ trì, phối hợp triển khai tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Nghị định số 158/2016/NĐ-CP cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh biết, thực hiện tốt các quy định của pháp luật.

- *Tiến độ thực hiện:* Trong năm 2018 và các năm tiếp theo.

6. Cục Thuế tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện kiểm tra, rà soát việc thực hiện nghĩa vụ tài chính của các tổ chức, cá nhân được cấp phép khai thác khoáng sản (nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường, tiền thuê đất đối với khai thác khoáng sản...), báo cáo và đề xuất UBND tỉnh.

- *Tiến độ thực hiện:* Trong năm 2018.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- *Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện:*

+ Tiếp tục triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản; giải quyết những thắc mắc, đơn thư theo thẩm quyền và chỉ đạo phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện phải có văn bản hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn quản lý biết về thủ tục đề nghị cấp giấy phép thăm dò, giấy phép khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật;

+ Hàng năm, xây dựng và ban hành kế hoạch bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn (gửi Sở Tài nguyên và Môi trường); kinh phí bảo vệ khoáng sản chưa khai thác theo định mức chi ngân sách tại Thông tư số 136/2017/TT-BTC

ngày 22/12/2017 của Bộ Tài chính, chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn của tỉnh.

+ Thực hiện nghiêm về trách nhiệm bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP; chỉ đạo UBND cấp xã trên địa bàn thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định khoản 3 Điều 17 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP.

- *Tiến độ thực hiện:* Trong năm 2018 và các năm tiếp theo.

8. Các tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản thực hiện ngay một số nội dung sau:

- Thực hiện trách nhiệm bảo vệ khoáng sản chưa khai thác và thăm dò, khai thác khoáng sản trong khu vực được phép hoạt động; phải cắm mốc các điểm khép góc khu vực thăm dò, khai thác khoáng sản theo tọa độ ghi trong Giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản theo quy định tại Điều 20 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP;

- Có văn bản thông báo nội dung, khối lượng; kế hoạch, chương trình thực hiện các công việc, các hạng mục công trình hỗ trợ đến UBND cấp xã; thông báo công khai đến tổ dân phố/thôn/bản để người dân nơi có khoáng sản cử đại diện tham gia giám sát quá trình thực hiện. Việc chi phí hỗ trợ địa phương và người dân nơi có khoáng sản được khai thác của tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản được hạch toán vào chi phí sản xuất;

- Lập sổ sách, chứng từ, tài liệu để xác định sản lượng khoáng sản khai thác thực tế (*lưu giữ 01 bộ tại khu vực khai thác và 01 bộ (bản sao) tại trụ sở của tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản*); có trách nhiệm quản lý, lưu trữ và sử dụng số liệu về sản lượng khai thác khoáng sản thực hiện theo đúng quy định tại Điều 41, Điều 43 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP và Thông tư số 61/2017/TT-BTNMT ngày 22/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định quy trình, phương pháp xác định và các mẫu biểu thống kê sản lượng khoáng sản khai thác thực tế.

- Việc xác định sản lượng khoáng sản khai thác thực tế phải thực theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP và Thông tư số 61/2017/TT-BTNMT ngày 22/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

+ Các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản, trừ hộ kinh doanh phải lắp đặt trạm cân tại vị trí đưa khoáng sản nguyên khai ra khỏi khu vực khai thác; lắp đặt camera giám sát tại các kho chứa để lưu trữ thông tin, số liệu liên quan.

+ Định kỳ hàng tháng, tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản phải thống kê, tính toán, cập nhật số liệu trong sổ sách, tài liệu quy định tại Điều 41 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP và Thông tư số 61/2017/TT-BTNMT, để khai báo sản lượng tính thuế tài nguyên khoáng sản và xác định sản lượng khai thác hàng năm trong báo cáo định kỳ khai thác khoáng sản gửi cơ quan thuế theo quy định của pháp luật về thuế.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành có trách nhiệm triển khai thực hiện kế hoạch này; định kỳ 6 tháng, năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả triển khai thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường).

2. Chủ tịch UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm tổ chức thực hiện tại địa phương; chỉ đạo Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức triển khai có hiệu quả các nội dung theo kế hoạch này.

3. Giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Gửi trực tiếp Kế hoạch này đến các tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh thực hiện các nội dung trên; đôn đốc các đơn vị nghiêm túc thực hiện và báo cáo, đề xuất UBND tỉnh cho ý kiến chỉ đạo.

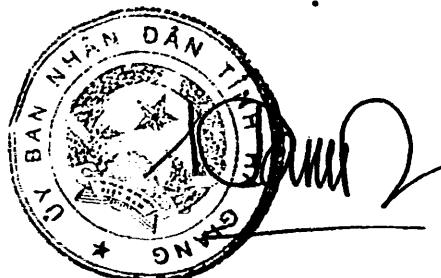
- Giúp UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố trong việc triển khai thực hiện các nội dung trên; định kỳ 6 tháng, 01 năm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện kế hoạch này.

Căn cứ kế hoạch này, các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân được phép khai thác khoáng sản và các đơn vị liên quan khẩn trương, nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, cơ đơn vị, địa phương và tổ chức, cá nhân liên quan phản ánh về UBND tỉnh để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành: Tài nguyên và MT, Công Thương, Xây dựng, Tài chính, Cục Thuế tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Vnptioffice;
- Lưu: VT, CV: CN, KT, TNMT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hà Thị Minh Hạnh